

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HSST
Ngày 30/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến và bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:
Ông Hạ Gia Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá K - Sinh năm 1979;

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- HKTT: thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm đồ gỗ; con ông Nguyễn Bá Ngự, sinh năm 1932; Con bà Nguyễn Thị Ngâu, sinh năm 1932 (đã chết); Gia đình có 10 anh em, bị cáo là con thứ 10 trong gia đình; Vợ: Trương Thị L, sinh năm 1981; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2002.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương.

2. Nguyễn Đức T - Sinh năm 1985;

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- HKTT: thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đức Toàn, sinh năm 1961; Con bà Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1962; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai

trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 67/2013/HSST ngày 27/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt T 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Ngày 03/12/2015, bị can chấp hành xong hình phạt tù. Bản án đã được xóa án tích.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/5/2022 đến 06/6/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

3. Nguyễn Bá L - Sinh năm 1985;

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- HKTT: thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Nguyễn Bá Phương, sinh năm 1959; con bà Nguyễn Thị Tư, sinh năm 1958; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Bang, sinh năm 1993; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương.

4. Nguyễn Văn B - Sinh năm 1987;

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- HKTT: thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Tiền, sinh năm 1958; Con bà Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1959; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1987; Con: Có 4 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

5. Nguyễn Văn T - Sinh năm 1990;

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- HKTT: thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Út, sinh năm 1955 (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Toàn, sinh năm 1967 (đã chết); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Lê Thị Phương, sinh năm 1990; Con: Có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2021

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

6. Nguyễn Đăng Q - Sinh năm 1987;

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- HKTT: thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Truyền, sinh năm 1968; con bà Nguyễn Thị Thoan, sinh năm 1967; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

7. Nguyễn Văn L - Sinh năm 1990;

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- HKTT: thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Sáu, sinh năm 1959; Con bà Nguyễn Thị Siêu, sinh năm 1953; Gia đình có 03 chị em bị cáo là thứ 02 trong gia đình; Vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1994; Con: Có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương.

8. Nguyễn Văn L - Sinh năm 1974;

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- HKTT: thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Dương, sinh năm 1952 (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Cư, sinh năm 1952; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Đào, sinh năm 1978; Con: Có 3 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2002.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương.

(Các bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện của bị cáo L:

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1994; HKTT: thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (vợ bị cáo vắng mặt).

2. Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1992; HKTT: thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (em ruột bị cáo có mặt).

Người phiên dịch cho bị cáo L:

Chị Nguyễn Thị Hường, Chức vụ: Giáo viên tại Trung tâm nuôi dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Bà Phan Thị Thu Hương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 30 phút ngày 07/4/2022, tại nhà Nguyễn Bá K, sinh năm 1979, ở thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, lực L Công an huyện Yên Phong phối hợp Công an xã Long Châu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang 07 đối tượng gồm: Nguyễn Bá L, sinh năm 1985; Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1985; Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; Nguyễn Văn B, sinh năm 1987; Nguyễn Văn L, sinh năm 1974, Nguyễn Văn L, sinh năm 1990 cùng trú tại thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Bá K (chủ nhà) đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 01h00' ngày 07/4/2022 thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền đánh bạc là **11.540.000** đồng. Ngày 28/5/2022, nhận thức được hành vi phạm tội của mình, Nguyễn Đức T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đầu thú. T khai nhận mang theo 4.000.000 đồng để đánh bạc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 7.370.000 đồng.
- Số tiền 170.000 đồng thu giữ trên người của Nguyễn Đăng Q.
- 01 chiếu nhựa, 01 bát con bằng sứ, 01 đĩa tròn bằng sứ, 04 quân vị được cắt từ quân bài đánh chắn, một mặt màu trắng và một mặt màu đỏ đen.
- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, đã qua sử dụng do Nguyễn Văn L tự nguyện giao nộp.
- 01 điện thoại di động Samsung A20 đã qua sử dụng do Nguyễn Văn B tự nguyện giao nộp.
- 01 điện thoại Iphone 6S Plus đã qua sử dụng do Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp.
- 01 điện thoại Iphone 7 Plus đã qua sử dụng do Nguyễn Đăng Q tự nguyện giao nộp.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKSYP ngày 30/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên phong đã truy tố ra trước Tòa án nhân huyện Yên phong để xét xử các bị cáo Nguyễn Bá L, Nguyễn Bá K, Nguyễn Văn L, Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Đức T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 06/4/2022, Nguyễn Đức T, Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Bá L và một người bạn của Q tên là Dương đến nhà Nguyễn Bá K tại thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh ngồi chơi, uống nước. Tại đây, mọi người rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa tại phòng khách nhà K. K là người đã chuẩn bị các công cụ để cho mọi người đánh bạc gồm 01 chiếu nhựa để sẵn tại phòng khách, 04 quân vị được cắt từ các quân bài chắn một mặt màu trắng và một mặt màu đỏ, 01 đĩa sứ và 01 bát sứ. Sau đó, T, Q, L, Dương và K cùng ngồi xuống chiếu đánh bạc ăn tiền. Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn T đến nhà K chơi và cùng tham gia đánh bạc. Do không mang theo tiền nên T đã vay của B 1.000.000 đồng để đánh bạc, B đồng ý. Khoảng 30 phút sau, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn L đến nhà K. L tham gia đánh bạc cùng mọi người còn L ngồi xem. Trong khi chơi, B bị thua nên hỏi vay L 1.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Biết B vay tiền đánh bạc nhưng L vẫn đồng ý đưa tiền cho B. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng gần 01 giờ 00 phút ngày 07/4/2022 thì bị lực L Công an đến kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên. Quá trình lực L Công an bắt quả tang, Nguyễn Đức T và đối tượng tên Dương đã bỏ chạy thoát.

Cách thức đánh bạc như sau:

Cho bốn quân vị một mặt đỏ, một mặt trắng vào đĩa sứ, sau đó úp bát sứ lại rồi xóc. Mở bát ra mà có 01 đỏ 03 trắng và ngược lại là lẻ, mở bát ra có 02 đỏ, 02 trắng, 04 đỏ hoặc 04 trắng thì là chắn. Khi bắt đầu chơi thì Nguyễn Đức T là người xóc cái, sau đó Nguyễn Bá L xóc cái cho các đối tượng đánh bạc. Các con bạc quy định bên tay phải người xóc là cửa chắn, bên tay trái người xóc cái là cửa lẻ. Các đối tượng tự đánh bạc với nhau và với người xóc cái. Mỗi ván đánh bạc, các con bạc không quy định về số tiền đặt tối thiểu và tối đa. Sau khi mở bát nếu thắng thì người đó được số tiền bằng số tiền đã đặt, nếu thua thì phải trả số tiền này cho người thắng. Khi chơi không có ai làm hồ lý, không có ai làm bảng vị.

Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 11.540.000đ.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: T bố các bị cáo Nguyễn Bá K, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, 17, 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 08 đến 10 tháng tù thời hạn từ tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/5 đến ngày 06/6/2022)

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, 17, 58 Bộ luật hình sự; (đối với bị cáo K và bị cáo L áp dụng thêm khoản 2 điều 51; các bị cáo T, L và L không áp dụng khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá K từ 12 đến 14 tháng tù cho hưởng án treo, thời

gian thử thách là 24 đến 28 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá L từ 10 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 đến 24 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đăng Q mỗi bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 đến 20 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn L mỗi bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 đến 16 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ xung quỹ nhà nước.

(Riêng đối với các bị cáo T, L và L miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền)

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 11.540.000 đồng;

Truy thu số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Đức T dùng vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy dụng cụ đánh bạc gồm: 01 chiếu nhựa, 01 bát con bằng sứ, 01 đĩa tròn bằng sứ, 04 quân vị được cất từ quân bài đánh chắn, một mặt màu trắng và một mặt màu đỏ đen.

Người đại diện và người phiên dịch cho bị cáo Nguyễn Văn L trình bày: Bị cáo L thừa nhận có đánh bạc cùng các bị cáo nói trên.

Cũng tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thừa nhận hôm đó bị cáo L có tham gia đánh bạc cùng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng án treo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo T là gia đình hộ nghèo và xin miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo T nhất trí với ý kiến người bào chữa, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà khi được nói lời sau cùng chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo T xin được hưởng án treo; Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm.

Tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện cho bị cáo L không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Hồi 1 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, tại nhà Nguyễn Bá K ở thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong phối hợp Công an xã Long Châu bắt quả tang: Nguyễn Bá L, Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L và Nguyễn Bá K đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Tổng số tiền đánh bạc là 11.540.000 đồng. Sau khi nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, Nguyễn Đức T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đầu thú.

Về số tiền dùng để đánh bạc như sau:

Nguyễn Bá K có khoảng 200.000 đồng, dùng toàn bộ vào đánh bạc và bị thu giữ. Nguyễn Đức T có khoảng 4.000.000 đồng, dùng toàn bộ vào đánh bạc khi bỏ trốn đã mang theo 4000.000đ cần truy thu. Nguyễn Bá L có khoảng 900.000 đồng, dùng toàn bộ vào đánh bạc và bị thu giữ. Nguyễn Văn B có 1.500.000đ, dùng toàn bộ vào đánh bạc và bị thu giữ. Nguyễn Văn T có khoảng 1.000.000đ, dùng toàn bộ vào đánh bạc và bị thu giữ. Nguyễn Đăng Q có khoảng 170.000đ, dùng toàn bộ vào đánh bạc và bị thu giữ. Nguyễn Văn L có khoảng 100.000đ, dùng toàn bộ vào đánh bạc và bị thu giữ. Nguyễn Văn L không chơi nhưng cho B vay 1.000.000đ để đánh bạc.

Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 11.540.000đ. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Bá K, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên phong đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, lôi kéo nhiều người tham gia, gây mất trật tự trị an, gây bất B trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo và áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy: đây là vụ án đồng phạm tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo phạm tội không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, số tiền dùng đánh bạc không lớn.

[4] *Nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:* Các bị cáo Nguyễn Bá K, Nguyễn Bá L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L đều là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn

hối cải với hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. (Riêng bị cáo Nguyễn Đức T có nhân thân xấu không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 điều 51 nhưng bị cáo ra đầu thú được hưởng tình tiết tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo K có bố được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến và bị cáo L có tham gia nghĩa vụ quân sự được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự).

Tất cả các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly các bị cáo Nguyễn Bá K, Nguyễn Bá L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo hưởng L khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức T có nhân thân xấu: Tại Bản án số 67/2013/HSST ngày 27/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt T 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Ngày 03/12/2015, bị can chấp hành xong toàn bộ bản án. Bản án đã được xóa án tích nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục chung phòng ngừa riêng với bị cáo để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đánh bạc nhằm mục đích thu lợi nhuận nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đối với bị cáo T là gia đình hộ nghèo còn bị cáo L bị câm điếc bẩm sinh thuộc diện người khuyết tật cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng như án phí cho hai bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số tiền dùng để đánh bạc 11.540.000 đồng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

Truy thu số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Đức T dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy dụng cụ đánh bạc: 01 chiếu nhựa, 01 bát con bằng sứ, 01 đĩa tròn bằng sứ, 04 quân vị được cất từ quân bài đánh chắn, một mặt màu trắng và một mặt màu đỏ đen.

Đối với đối tượng tên Dương, Q khai mới quen Dương và không biết chính xác tên tuổi, địa chỉ cũng không có hình ảnh, thông tin gì liên quan đến đối tượng này. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu xanh của Nguyễn Văn L, 01 điện thoại di động Samsung A20 của Nguyễn Văn B, 01 điện thoại Iphone 6S Plus của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại Iphone 7 Plus của Nguyễn Đăng Q tự nguyện giao nộp, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã trả lại cho các bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp

luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

T bố các bị cáo Nguyễn Bá K, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38, 17, 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Đức T 12 (mười hai) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/5 đến ngày 06/6/2022)

Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17, 58, 65 Bộ luật hình sự; (đối với bị cáo K và bị cáo L áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá K 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm ngày 30/8/2022.

Xử phạt Nguyễn Bá L 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm ngày 30/8/2022.

Xử phạt: Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm ngày 30/8/2022.

Xử phạt: Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm ngày 30/8/2022.

Phạt các bị cáo K, T, L, B, Q, và L mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) xung quỹ nhà nước.(miễn phạt tiền cho bị cáo L và T).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 11.540.000 đồng; Truy thu số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Đức T dùng vào việc đánh bạc; Tịch thu tiêu hủy dụng cụ đánh bạc: 01 chiếu nhựa, 01 bát con bằng sứ, 01 đĩa tròn bằng sứ, 04 quân vị được cất từ quân bài đánh chắn, một mặt màu trắng và một mặt màu đỏ đen. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2022 giữa cơ quan Công an huyện Yên phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

Giao bị cáo Nguyễn Bá K, Nguyễn Bá L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn L cho UBND xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Bá K, Nguyễn

Bá L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Văn L và Nguyễn Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người đại diện cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày T án sơ thẩm ngày 30/8/2022./.

Nơi nhận:

- TAND; VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Yên Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác.
- L hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Hữu Hiền

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày 31 tháng 12 năm 2020;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Q Hợi và ông Nguyễn Sự.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn Dương** - sinh năm 1974; HKTT: Thôn Luật Trung, xã Q Lịch, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái B.

2. **Trịnh Văn Núi** - sinh năm 1976; HKTT: Thôn Yên Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;

3. **Đỗ Viết Cường** - sinh năm 1972; HKTT: thôn Hà Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;

4. **Phạm Văn Hưng** - sinh năm 1991; HKTT: Thôn Sứy Hăng, xã Minh Lăng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái B;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Trần Văn Dương, Trịnh Văn Núi, Đỗ Viết Cường và Phạm Văn Hưng, phạm tội “Đánh bạc”. Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ

luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Hưng 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Núi 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt Trần Văn Dương 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Đỗ Viết Cường 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2020 đến ngày 16/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Phạt mỗi bị cáo 10.000.000đ xung quỹ nhà nước.

Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

3. Về các vấn đề khác:

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 5.090.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; Trả lại cho các bị cáo Hưng số tiền là 1.500.000 đồng, Núi là 5.000.000 đồng và Cường số tiền là 500.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020).

Tạm giữ số tiền bị cáo Dương đã nộp 10.200.000 đồng tại cơ quan thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh, để đảm bảo thi hành án (Theo biên lai thu số AA/2014/0002488 ngày 31/12/2020).

Giao bị cáo Trần Văn Dương cho UBND phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Trịnh Văn Núi cho UBND xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Phạm Văn Hưng cho UBND xã Minh Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái B giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi ... giờ ... phút, ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Q Hợi Nguyễn Sự

Tạ Hữu Hiển